

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1081 TCT/TS

V/v: C/S thu tiền sử dụng đất.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2005

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Kon Tum

Trả lời công văn số 318/CT-TB ngày 22/3/2005 của Cục thuế tỉnh Kon Tum hỏi về vướng mắc trong việc thực hiện chính sách thu về đất đai; Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

Theo điểm 2c, Điều 6, Mục II, Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất qui định khi chuyển mục đích sử dụng đất có nguồn gốc từ nhận chuyển nhượng của người sử dụng đất hợp pháp sang đất ở thì thu tiền sử dụng đất:

"Đất nhận chuyển nhượng có nguồn gốc là đất nông nghiệp thì thu tiền sử dụng đất bằng mức chênh lệch giữa thu tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở với thu tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp".

Căn cứ qui định trên, trường hợp nếu hộ gia đình Ông A nhận chuyển nhượng 200m<sup>2</sup> đất trong đó có 100 m<sup>2</sup> đất ở và 100 m<sup>2</sup> đất vườn (đất nông nghiệp) nay Ông A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển 100m<sup>2</sup> đất vườn sang làm đất ở thì mức thu tiền sử dụng đất bằng mức chênh lệch giữa thu tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở với thu tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp.

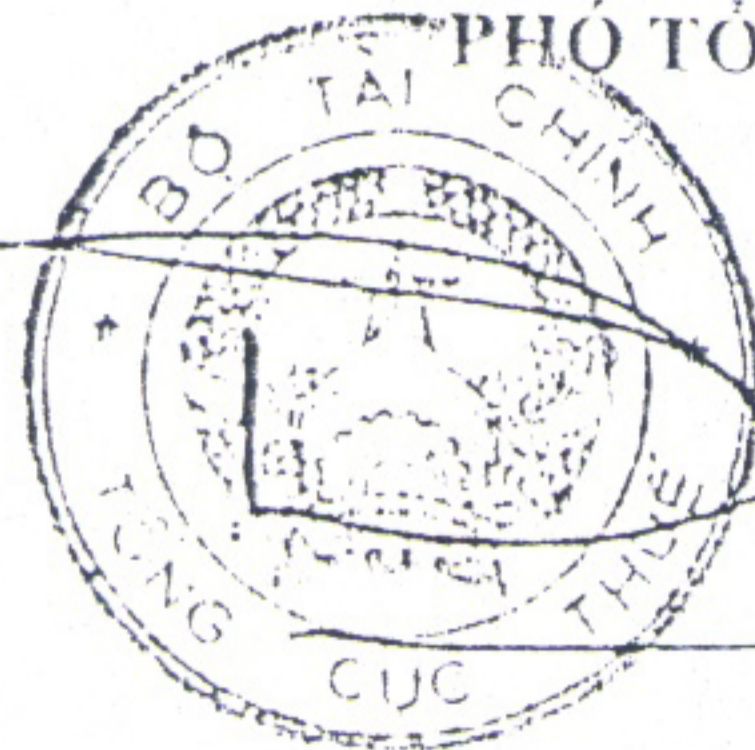
Trường hợp nếu Ông A không chuyển mục đích 100 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp mà tiếp tục chuyển nhượng cho Ông B 100m<sup>2</sup> đất nông nghiệp, sau đó Ông B được cơ quan Nhà nước cho phép chuyển 100m<sup>2</sup> đất nông nghiệp sang đất ở, thì thu tiền sử dụng đất theo như qui định nêu trên.

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Kon Tum liên hệ với cơ quan Tài nguyên - Môi trường tỉnh, kiểm tra kỹ các hồ sơ để thực hiện chính sách thu về đất đai đúng qui định của pháp luật. /.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP(HC), TS.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương